THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH số 25/2005/QĐ-TTg ngày 27/01/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 02 tháng 12 năm 1998;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân gồm 4 cấp.

- Cấp I: Trình độ giáo dục, đào tạo.

- Cấp II: Lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Cấp III: Nhóm chương trình (nhóm ngành, nhóm nghề) giáo dục, đào tạo.

- Cấp IV: Chương trình, ngành, nghề giáo dục, đào tạo.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục giáo dục, đào tạo Việt Nam cấp I (trình độ giáo dục đào tạo) và cấp II (lĩnh vực giáo dục, đào tạo).

Điều 3. Giao Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định tại Điều 1 Quyết định này, phối hợp với Tổng cục Thống kê xây dựng và ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp III và cấp IV.

Điều 4. Giao Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Tổng cục Thống kê hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Tổng cục Thống kê có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các quy định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 6. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

DANH MỤC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VIỆT NAM (CẤP I VÀ CẤP II)

(ban hành kèm theo Quyết định số 25/2005/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ).

Phần I
DANH MỤC

1. Danh mục giáo dục, đào tạo Việt Nam Cấp I - trình độ giáo dục, đào tạo

Số thứ tự	Tên gọi	Mã số
1	Giáo dục mầm non	00
2	Giáo dục tiểu học	10
3	Giáo dục trung học cơ sở	20
4	Dạy nghề ngắn hạn	22
5	Giáo dục trung học phổ thông	30
6	Dạy nghề dài hạn sau trung học cơ sở	32
7	Trung học chuyên nghiệp sau trung học cơ sở	36
8	Dạy nghề dài hạn sau trung học phổ thông	40
9	Trung học chuyên nghiệp sau trung học phổ thông	42
10	Cao đẳng	50
11	Đại học	52
12	Thạc sĩ	60
13	Tiến sĩ	62

2. Danh mục giáo dục, đào tạo Việt Nam Cấp II - lĩnh vực giáo dục, đào tạo

Mã cấp I	Mã cấp II	Tên gọi
00		**Giáo dục mầm non**
	0001	Các chương trình cơ bản
10		**Giáo dục tiểu học**
	1001	Các chương trình cơ bản
	1008	Các chương trình xóa mù
	1009	Các chương trình giáo dục chuyên biệt
20		**Giáo dục trung học cơ sở**

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0963818182

Mã cấp I	Mã cấp II	Tên gọi
	2001	Các chương trình cơ bản
	2009	Các chương trình giáo dục chuyên biệt
22		**Dạy nghề ngắn hạn**
	2221	Nghệ thuật
	2222*	Nhân văn
	2231*	Khoa học xã hội và hành vi
	2232	Báo chí và thông tin
	2234	Kinh doanh và quản lý
	2238*	Pháp luật
	2244*	Khoa học tự nhiên
	2246*	Toán và thống kê
	2248*	Máy tính
	2251	Công nghệ kỹ thuật
	2252	Kỹ thuật
	2253	Kỹ thuật mỏ
	2254	Chế biến
	2258	Xây dựng và kiến trúc
	2262	Nông, lâm nghiệp và thủy sản
	2264	Thú y
	2272	Sức khỏe
	2276	Dịch vụ xã hội
	2281	Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân
	2284	Vận tải
	2285	Môi trường và bảo vệ môi trường
	2286	An ninh, quốc phòng
	2290*	Khác
30		**Giáo dục trung học phổ thông**
	3001	Các chương trình cơ bản
	3009	Các chương trình giáo dục chuyên biệt
32		**Dạy nghề dài hạn sau trung học cơ sở**
	3214*	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên
	3221	Nghệ thuật

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Mã cấp I	Mã cấp II	Tên gọi
	3222*	Nhân văn
	3231*	Khoa học xã hội và hành vi
	3232	Báo chí và thông tin
	3234	Kinh doanh và quản lý
	3238*	Pháp luật
	3244*	Khoa học tự nhiên
	3246*	Toán và thống kê
	3248*	Máy tính
	3251	Công nghệ kỹ thuật
	3252	Kỹ thuật
	3253	Kỹ thuật mỏ
	3254	Chế biến
	3258	Xây dựng và kiến trúc
	3262	Nông, lâm nghiệp và thủy sản
	3264	Thú y
	3272	Sức khoẻ
	3276	Dịch vụ xã hội
	3281	Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân
	3284	Vận tải
	3285	Môi trường và bảo vệ môi trường
	3286	An ninh, quốc phòng
	3290*	Khác
36		**Trung học chuyên nghiệp sau trung học cơ sở**
	3614	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên
	3621	Nghệ thuật
	3622	Nhân văn
	3631	Khoa học xã hội và hành vi
	3632	Báo chí và thông tin
	3634	Kinh doanh và quản lý
	3638	Pháp luật
	3644	Khoa học tự nhiên
	3646	Toán và thống kê
	3648	Máy tính

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Mã cấp I	Mã cấp II	Tên gọi
	3651	Công nghệ kỹ thuật
	3652	Kỹ thuật
	3653	Kỹ thuật mỏ
	3654	Chế biến
	3658	Xây dựng và kiến trúc
	3662	Nông, lâm nghiệp và thủy sản
	3664	Thú y
	3672	Sức khỏe
	3676	Dịch vụ xã hội
	3681	Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân
	3684	Vận tải
	3685	Môi trường và bảo vệ môi trường
	3686	An ninh, quốc phòng
	3690*	Khác
40		**Dạy nghề dài hạn sau trung học phổ thông**
	4014*	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên
	4021	Nghệ thuật
	4022*	Nhân văn
	4031*	Khoa học xã hội và hành vi
	4032	Báo chí và thông tin
	4034	Kinh doanh và quản lý
	4038*	Pháp luật
	4044*	Khoa học tự nhiên
	4046*	Toán và thống kê
	4048	Máy tính
	4051	Công nghệ kỹ thuật
	4052	Kỹ thuật
	4053	Kỹ thuật mỏ
	4054	Chế biến
	4058	Xây dựng và kiến trúc
	4062	Nông, lâm nghiệp và thủy sản
	4064	Thú y
	4072	Sức khỏe
	4076	Dịch vụ xã hội

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Mã cấp I	Mã cấp II	Tên gọi
	4081	Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân
	4084	Vận tải
	4085	Môi trường và bảo vệ môi trường
	4086	An ninh, quốc phòng
	4090*	Khác
42		**Trung học chuyên nghiệp sau trung học phổ thông**
	4214	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên
	4221	Nghệ thuật
	4222	Nhân văn
	4231	Khoa học xã hội và hành vi
	4232	Báo chí và thông tin
	4234	Kinh doanh và quản lý
	4238	Pháp luật
	4244	Khoa học tự nhiên
	4246	Toán và thống kê
	4248	Máy tính
	4251	Công nghệ kỹ thuật
	4252	Kỹ thuật
	4253	Kỹ thuật mỏ
	4254	Chế biến
	4258	Xây dựng và kiến trúc
	4262	Nông, lâm nghiệp và thủy sản
	4264	Thú y
	4272	Sức khỏe
	4276	Dịch vụ xã hội
	4281	Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân
	4284	Vận tải
	4285	Môi trường và bảo vệ môi trường
	4286	An ninh, quốc phòng
	4290*	Khác
50		**Cao đẳng**
	5014	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên
	5021	Nghệ thuật

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Mã cấp I	Mã cấp II	Tên gọi
	5022	Nhân văn
	5031	Khoa học xã hội và hành vi
	5032	Báo chí và thông tin
	5034	Kinh doanh và quản lý
	5038	Pháp luật
	5042	Khoa học sự sống
	5044	Khoa học tự nhiên
	5046	Toán và thống kê
	5048	Máy tính
	5051	Công nghệ kỹ thuật
	5052	Kỹ thuật
	5053	Kỹ thuật mỏ
	5054	Chế biến
	5058	Xây dựng và kiến trúc
	5062	Nông, lâm nghiệp và thủy sản
	5064	Thú y
	5072	Sức khỏe
	5076	Dịch vụ xã hội
	5081	Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân
	5084	Vận tải
	5085	Môi trường và bảo vệ môi trường
	5086	An ninh, quốc phòng
	5090*	Khác
52		**Đại học**
	5214	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên
	5221	Nghệ thuật
	5222	Nhân văn
	5231	Khoa học xã hội và hành vi
	5232	Báo chí và thông tin
	5234	Kinh doanh và quản lý
	5238	Pháp luật
	5242	Khoa học sự sống
	5244	Khoa học tự nhiên
	5246	Toán và thống kê

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Mã cấp I	Mã cấp II	Tên gọi
	5248	Máy tính
	5251	Công nghệ kỹ thuật
	5252	Kỹ thuật
	5253	Kỹ thuật mỏ
	5254	Chế biến
	5258	Xây dựng và kiến trúc
	5262	Nông, lâm nghiệp và thủy sản
	5264	Thú y
	5272	Sức khỏe
	5276	Dịch vụ xã hội
	5281	Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân
	5284	Vận tải
	5285	Môi trường và bảo vệ môi trường
	5286	An ninh, quốc phòng
	5290*	Khác
60		**Thạc sĩ**
	6014	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên
	6021	Nghệ thuật
	6022	Nhân văn
	6031	Khoa học xã hội và hành vi
	6032	Báo chí và thông tin
	6034	Kinh doanh và quản lý
	6038	Pháp luật
	6042	Khoa học sự sống
	6044	Khoa học tự nhiên
	6046	Toán và thống kê
	6048	Máy tính
	6051	Công nghệ kỹ thuật
	6052	Kỹ thuật
	6053	Kỹ thuật mỏ
	6054	Chế biến
	6058	Xây dựng và kiến trúc
	6062	Nông, lâm nghiệp và thủy sản
	6064	Thú y

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
09638182

Mã cấp I	Mã cấp II	Tên gọi
	6072	Sức khỏe
	6081	Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân
	6084	Vận tải
	6085	Môi trường và bảo vệ môi trường
	6086	An ninh, quốc phòng
	6090*	Khác
62		**Tiến sĩ**
	6214	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên
	6221	Nghệ thuật
	6222	Nhân văn
	6231	Khoa học xã hội và hành vi
	6232	Báo chí và thông tin
	6234	Kinh doanh và quản lý
	6238	Pháp luật
	6242	Khoa học sự sống
	6244	Khoa học tự nhiên
	6246	Toán và thống kê
	6248	Máy tính
	6251	Công nghệ kỹ thuật
	6252	Kỹ thuật
	6253	Kỹ thuật mỏ
	6254	Chế biến
	6258	Xây dựng và kiến trúc
	6262	Nông, lâm nghiệp và thủy sản
	6264	Thú y
	6272	Sức khỏe
	6281	Khách sạn, du lịch thể thao và dịch vụ cá nhân
	6284	Vận tải
	6285	Môi trường và bảo vệ môi trường
	6286	An ninh, quốc phòng
	6290*	Khác

Ghi chú: Mã số có dấu (*) chỉ áp dụng cho công tác thống kê.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Phần II

NỘI DUNG CHỦ YẾU CẤP II - LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO

1. Các chương trình cơ bản: gồm các chương trình chung cho trẻ trước khi đến trường, chương trình tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.

2. Các chương trình xóa mù: gồm các chương trình rèn luyện kỹ năng đọc, viết và tính toán đơn giản.

3. Các chương trình giáo dục chuyên biệt: gồm các chương trình nâng cao kỹ năng cá nhân như năng lực đối xử, năng lực trí tuệ, khả năng tổ chức cá nhân, các chương trình định hướng cuộc sống.

4. Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Đào tạo giáo viên cho trẻ trước khi đến trường, tiểu học, nghề, thực hành, các môn không phải nghề nghiệp, giáo dục người lớn, những người đào tạo giáo viên và giáo viên cho trẻ khuyết tật. Các chương trình đào tạo giáo viên chung và chuyên môn;

• Khoa học giáo dục: phát triển nội dung các môn nghề và không phải nghề, kiểm tra và đánh giá chương trình, nghiên cứu giáo dục, khoa học giáo dục khác.

5. Nghệ thuật: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Mỹ thuật: vẽ, đồ họa, điêu khắc;

• Nghệ thuật trình diễn: âm nhạc, kịch, múa, xiếc;

• Nghệ thuật nghe nhìn: chụp ảnh, phim, sản xuất âm nhạc, sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình, in ấn và xuất bản;

• Thiết kế, kỹ năng thủ công.

6. Nhân văn: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Tôn giáo và thần học, văn hóa và ngôn ngữ nước ngoài, nghiên cứu văn hóa vùng;

• Các ngôn ngữ bản xứ: ngôn ngữ chính thống và các ngôn ngữ của các dân tộc và văn hóa của chúng;

• Nhân văn khác: diễn giải và dịch thuật, ngôn ngữ học, văn hóa so sánh, lịch sử, khảo cổ, triết học, đạo đức học.

7. Khoa học xã hội và hành vi: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Kinh tế học, lịch sử kinh tế, khoa học chính trị, xã hội học, nhân khẩu học, nhân chủng học, dân tộc học, tương lai học, tâm lý học, địa lý học (loại trừ địa lý tự nhiên), nghiên cứu hòa bình và đấu tranh, nhân quyền.

8. Báo chí và thông tin: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Báo chí; khoa học và kỹ thuật viên thư viện; kỹ thuật viên trong bảo tàng và các nơi bảo quản tương tự;

• Kỹ thuật tư liệu;

• Khoa học văn thư.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

9. Kinh doanh và quản lý: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Bán buôn, bán lẻ, tiếp thị, các quan hệ công cộng, bất động sản;

• Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, phân tích đầu tư;

• Kế toán, kiểm toán;

• Quản lý, quản trị hành chính, quản trị cơ sở, quản trị nhân sự;

• Thư ký và công việc văn phòng.

10. Pháp luật: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Luật địa phương, công chứng, luật (luật chung, luật quốc tế, luật lao động, luật hàng hải, v.v...), xét xử, lịch sử luật.

11. Khoa học sự sống: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Sinh vật học, thực vật học, vi khuẩn học, chất độc học, vi sinh, động vật học, vi trùng học, điểu loại học, di truyền học, hóa sinh, lý sinh, khoa học có liên quan khác, không bao gồm khoa học vệ sinh và y tế.

12. Khoa học tự nhiên: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Thiên văn học và khoa học không gian, vật lý học, các môn có liên quan khác, hóa học, các môn có liên quan khác, địa chất học, địa vật lý, khoáng vật học, nhân chủng học hình thái, địa lý tự nhiên và khoa học địa lý khác, khí tượng học và khoa học khí quyển bao gồm nghiên cứu về khí hậu, khoa học về biển, núi lửa, cổ sinh thái.

13. Toán và thống kê: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Toán học, nghiên cứu điều hành, phân tích số, khoa học tính toán bảo hiểm, thống kê và các lĩnh vực có liên quan khác.

14. Máy tính: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Khoa học máy tính: thiết kế hệ thống, lập trình máy tính, xử lý số liệu, mạng, phát triển phần mềm - hệ thống điều hành (phát triển phần cứng phân vào mã kỹ thuật).

15. Công nghệ kỹ thuật: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Công nghệ kỹ thuật kiến trúc; công nghệ kỹ thuật xây dựng, công nghệ điện, điện tử và viễn thông; công nghệ cơ điện và bảo trì; công nghệ môi trường; công nghệ sản xuất công nghiệp; công nghệ quản lý chất lượng; công nghệ có liên quan đến kỹ thuật cơ khí; công nghệ dầu khí và khai thác; công nghệ kỹ thuật máy tính, công nghệ kỹ thuật vẽ thiết kế, công nghệ kỹ thuật hạt nhân, công nghệ có liên quan đến kỹ thuật khác.

16. Kỹ thuật: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Vẽ kỹ thuật, cơ khí, luyện kim, điện, điện tử, viễn thông, kỹ thuật năng lượng và kỹ thuật hóa, trắc địa.

17. Kỹ thuật mỏ: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Kỹ thuật khai thác mỏ và kỹ thuật tuyển khoáng.

18. Chế biến: gồm nội dung chủ yếu sau:

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

• Chế biến thực phẩm và đồ uống, dệt, may, giầy dép, da, các vật liệu (gỗ, giấy, nhựa, thủy tinh...).

19. Xây dựng và kiến trúc: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Kiến trúc và quy hoạch đô thị: kiến trúc kết cấu, kiến trúc phong cảnh, quy hoạch cộng đồng, đồ bản.

• Xây dựng nhà cửa, công trình (như công trình giao thông, thủy lợi...).

20. Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Nông học, trồng trọt, chăn nuôi, làm vườn, lâm nghiệp và kỹ thuật sản phẩm rừng, vườn quốc gia, sinh vật hoang dã, nuôi trồng và khai thác thủy sản.

21. Thú y: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Y học thú y và trợ giúp thú y.

22. Sức khỏe: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Y học: giải phẫu, truyền nhiễm học, tế bào học, sinh lý học, miễn dịch học, bệnh lý học, gây mê, nhi khoa, sản khoa, nội khoa, thần kinh học, tâm thần học, phóng xạ học, nhãn khoa;

• Y tế cổ truyền;

• Dịch vụ y tế: y tế công cộng, vệ sinh, vật lý trị liệu, hồi sức, hình ảnh xét nghiệm, thay thế và ghép mới cơ quan nội tạng;

• Bào chế, bảo quản và dược học;

• Điều dưỡng, hộ sinh;

• Răng - Hàm - Mặt: nha khoa, vệ sinh, kỹ thuật viên thí nghiệm.

23. Dịch vụ xã hội: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Chăm sóc người khuyết tật, chăm sóc trẻ em, dịch vụ thanh niên, chăm sóc người già;

• Công tác xã hội: tư vấn, phúc lợi v.v...

24. Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Khách sạn và dịch vụ, tham quan và du lịch, thể thao và thư giãn, làm đầu, chăm sóc sắc đẹp và các dịch vụ cá nhân khác, các dịch vụ thẩm mỹ, khoa học nội trợ.

25. Vận tải: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Thủy thủ và sĩ quan tầu, khoa học hàng hải, các nhân viên hàng không, kiểm soát không lưu, điều hành đường sắt, điều khiển ôtô, xe, máy, dịch vụ bưu chính.

26. Môi trường và bảo vệ môi trường: gồm nội dung chủ yếu sau:

• Kiểm soát và bảo vệ môi trường, bảo vệ và an toàn lao động.

27. An ninh, quốc phòng: gồm nội dung chủ yếu sau:

• An ninh và trật tự xã hội: gồm việc của cảnh sát và các lực lượng pháp luật có liên quan, tội phạm học, phòng cháy và chữa cháy, an toàn công dân.

• Quân sự./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com